ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ CẨM GIÀNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 1388 /QĐ-UBND	*Cẩm Giàng, ngày 25 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giải quyết khiếu nại của bà Nguyễn Thị Năm (lần đầu)

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN XÃ CẨM GIÀNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11/11/2011; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khiếu nại số 136/2025/QH15 ngày 10/12/2025;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 và Nghị định số 155/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;

Căn cứ Quyết định số 171/2025/QĐ-UBND ngày 24/9/2025 và Quyết định số 17/2026/QĐ-UBND ngày 17/3/2026 của UBND thành phố Hải Phòng về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 1037/QĐ-UBND ngày 10/08/2026 của Chủ tịch UBND xã Cẩm Giàng về việc thành lập Tổ xác minh nội dung khiếu nại;

Xét đơn khiếu nại ngày 29/07/2026 của bà Nguyễn Thị Năm, địa chỉ: thôn Lương Bình An (hồ sơ kiểm kê ghi trú tại thôn An Lại), xã Cẩm Giàng, thành phố Hải Phòng;

Xét Báo cáo kết quả xác minh nội dung khiếu nại số: 01/BC-TXM ngày 25/9/2026 của Tổ xác minh khiếu nại và kết quả đối thoại ngày 24/9/2026,

I. NỘI DUNG VỤ VIỆC

Ngày 29/7/2026, bà Nguyễn Thị Năm gửi đơn khiếu nại liên quan đến việc thu hồi đất, bồi thường và yêu cầu tháo dỡ tài sản để thực hiện Dự án: Đầu tư xây dựng công trình Nút giao đấu nối Khu công nghiệp Lương Điền - Ngọc Liên với Quốc lộ 38 tại Km28+125. Cụ thể, bà Năm khiếu nại 03 nội dung:

- Khiếu nại Quyết định số 950/QĐ-UBND ngày 21/7/2026 về việc thu hồi đất.

- Khiếu nại Quyết định số 835/QĐ-UBND ngày 26/6/2026 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tài sản trên đất đối với hộ gia đình với giá trị bằng 0 đồng.

- Khiếu nại Thông báo số 717/TB-UBND ngày 22/7/2026 về việc yêu cầu tháo dỡ tài sản.

Yêu cầu của người khiếu nại: Bà Nguyễn Thị Năm đề nghị Chủ tịch UBND xã Cẩm Giàng xem xét hủy bỏ hoặc điều chỉnh các văn bản trên; kiểm tra, xác định đúng nguồn gốc đất thổ cư của gia đình và thực hiện áp giá bồi thường, hỗ trợ đối với tài sản trên đất.

II. KẾT QUẢ XÁC MINH CÁC NỘI DUNG KHIẾU NẠI

1. Quá trình thu thập hồ sơ, xác minh

Bà Nguyễn Thị Năm khiếu nại chủ yếu với lý do không nhất trí xét duyệt nguồn gốc đất, bà cho rằng diện tích thu hồi đất thuộc phần đất ở của gia đình. Bà không có ý kiến về quy trình, thủ tục thu hồi đất cũng như trình tự ban hành đối với quyết định số 950/QĐ-UBND ngày 21/7/2026, quyết định số 835/QĐ-UBND ngày 26/6/2026.

Bà Năm cung cấp các tài liệu, chứng cứ sau:

- Biên lại thu lập ngày 07/8/1989 thể hiện UBND xã Lương Điền thu tiền lệ phí đất ở đường 20 của ông Cớ, ông Nhã thôn An Lại số tiền 132.000đ.

- Đơn kiến nghị năm 2016 (không ghi ngày, tháng) được ông Vũ Thế Hảo ngày 13/6/2016 xác nhận: Tôi Vũ Thế Hảo nguyên Chủ tịch UBND xã Lương Điền xác nhận năm 1988 UBND xã đã cấp đất cho hộ gia đình ghi trong đơn là đúng và ông Trần Đình Thinh xác nhận: Tôi là Trần Đình Thinh thời điểm UBND xã cấp đất giãn dân tôi là Đội trưởng đội sản xuất cùng ông Trần Đình Cương là Bí thư Chi bộ chứng kiến việc cấp đất của xã lúc bấy giờ cấp cho mỗi hộ là 10 thước, cụ thể là 240 m2.

- Quyết định số 3941/QĐ-UBND ngày 08/11/2017 của UBND huyện Cẩm Giàng về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Đức Nhã thôn An Lại, xã Lương Điền.

- Quyết định số 3880/QĐ-UBND ngày 08/7/2026 của UBND huyện Cẩm Giàng về việc Bồi thường, hỗ trợ cho gia đình khi giải phóng mặt bằng để thực hiện dự án: Tín dụng ngành GTVT để cải tạo mạng lưới đường quốc gia lần thứ 2 (Dự án cải tạo Cầu Dốc).

- Quyết định số 3908/QĐ-UBND ngày 08/7/2016 của UBND huyện Cẩm Giàng về việc Bồi thường, hỗ trợ cho gia đình khi giải phóng mặt bằng để thực hiện dự án: Tín dụng ngành GTVT để cải tạo mạng lưới đường quốc gia lần thứ 2 (Dự án cải tạo Cầu Dốc).

- Quyết định số 1962/QĐ-UBND ngày 21/4/2017 của UBND huyện Cẩm Giàng về việc Bồi thường, hỗ trợ cho gia đình khi giải phóng mặt bằng để thực hiện dự án: Tín dụng ngành GTVT để cải tạo mạng lưới đường quốc gia lần thứ 2 (Dự án cải tạo Cầu Dốc).

- Các biên lai thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2024.

- Bản kết quả đo đạc hiện trạng của đất ngày 20/4/2017.

2. Kết quả kiểm tra, xác minh

2.1. Về nguồn gốc đất và Quyết định thu hồi đất số 950/QĐ-UBND ngày 21/7/2026 của Chủ tịch UBND xã Cẩm Giàng

Qua đối chiếu hồ sơ địa chính qua các thời kỳ: Diện tích thu hồi 15,1m^2 thuộc thửa đất số 90, tờ bản đồ số 32 có nguồn gốc:

- Theo hồ sơ địa chính đo vẽ năm 1982 *(nghiệm thu năm 1987)* theo Chỉ thị 299/TTg ngày 10/11/1980 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi là hồ sơ 299). Diện tích đất hiện nay của bà Năm, ông Nhã đang sử dụng bị thu hồi thuộc một phần thửa số 40, tờ bản đồ số 2, diện tích 3.676 m^2, tên ghi trên bản đồ là: "Máy kéo".

- Theo hồ sơ địa chính đo vẽ năm 1993 (phê duyệt năm 1994 - Sau đây gọi là hồ sơ 1993), diện tích đất thu hồi trên thuộc một phần thửa đất 109b, diện tích 92m^2, mã ký hiệu loại đất: "V" do UBND xã Lương Điền trước đây quản lý (thửa đất 109b nằm tiếp giáp với QL38 và nằm phía trước thửa đất 109, diện tích 216 m^2, mã ký hiệu loại đất: "T", Chủ sử dụng: Nguyễn Đức Nhã).

- Theo hồ sơ địa chính đo vẽ năm 2008 (phê duyệt năm 2013 - Sau đây gọi hồ sơ 2008): diện tích đất thu hồi thực hiện dự án thuộc thửa đất số 90, số tờ bản đồ 21 (nay là tờ bản đồ số 32), diện tích 290 m^2, mã ký hiệu loại đất ONT. chủ sử dụng: ông Nguyễn Đức Nhã.

- Theo Trích lục bản đồ phục vụ thu hồi đất thực hiện dự án Nút giao đấu nối khu công nghiệp Lương Điền - Ngọc Liên với Quốc lộ 38, được Văn phòng đăng ký đất đai xác nhận ngày 15/01/2026, thửa đất hộ bà Năm (chồng là ông Nguyễn Đức Nhã) đang sử dụng có diện tích bị thu hồi là 15,1 m^2 thuộc thửa đất số 90, tờ bản đồ số 32. Diện tích thu hồi 15,1 m^2 nằm hoàn toàn trên diện tích thửa đất số 109b, ký hiệu "V" theo bản đồ năm 1993, do UBND xã quản lý, chưa chiếm dụng vào phần đất thuộc thửa 109, ký hiệu "T" (thửa 109 bản đồ 1993) của hộ gia đình nên được xác định là đất hành lang giao thông Quốc lộ 38.

Trong quá trình triển khai dự án, UBND xã và Hội đồng bồi thường đã tổ chức họp dân, thông báo và đề nghị hộ gia đình cung cấp các giấy tờ pháp lý liên quan chứng minh quyền sử dụng đối với phần diện tích này, nhưng hộ bà Năm không cung cấp được giấy tờ, tài liệu chứng minh hợp pháp khác.

Trong quá trình xác minh giải quyết khiếu nại, bà Năm cung cấp 01 "Biên lại thu lập ngày 07/8/1989 thể hiện UBND xã Lương Điền thu tiền lệ phí đất ở

đường 20 của ông Cớ, ông Nhã thôn An Lại số tiền 132.000đ" và các Quyết định giải quyết khiếu nại, Quyết định thu hồi, giải phóng mặt bằng năm 2016, 2017. Ngoài ra, bà Năm không cung cấp thêm giấy tờ, tài liệu nào khác. Các giấy tờ, tài liệu cung cấp không thể hiện hình thể, ranh giới, mốc giới thể hiện phần diện tích thu hồi 15,1m^2 thuộc diện tích đất ở hợp pháp của gia đình được giao.

Do đó, việc xác định diện tích đất thu hồi nằm trong hành lang giao thông và ban hành Quyết định thu hồi đất số 950/QĐ-UBND để thực hiện dự án phát triển kinh tế - xã hội là đúng pháp luật, thẩm quyền, trình tự quy định. Vì vậy, nội dung khiếu nại này của bà Năm là không có cơ sở.

2.2. Về việc áp giá bồi thường tài sản bằng 0 đồng tại Quyết định số 835/QĐ-UBND ngày 26/6/2026

Theo Biên bản kiểm kê, biên bản xác định thời điểm hình thành tài sản lập ngày 11/04/2026 do hộ gia đình tự kê khai và ký xác nhận, các hạng mục tài sản gồm: Lán tôn (diện tích 66,33% giá trị còn lại), Mái vẩy (15,83% giá trị còn lại) và Sân bê tông (57,92% giá trị còn lại) đều được xây dựng, đưa vào sử dụng từ tháng 3 năm 2017 (Biên bản ghi nhận xây dựng từ tháng 3/2017) hộ bà Nguyễn Thị Năm đã ký xác nhận nội dung kiểm kê.

Căn cứ Điều 105 Luật Đất đai số 31/2024/QH15, tài sản gắn liền với đất xây dựng trái phép hoặc xây dựng trên đất hành lang an toàn công trình giao thông đã được công bố, cắm mốc thì không được bồi thường khi thu hồi đất.

Đối chiếu với Khoản 8 Điều 9 Quyết định số 17/2026/QĐ-UBND ngày 17/3/2026 của UBND thành phố Hải Phòng, Nhà nước chỉ xem xét hỗ trợ đối với công trình xây dựng vi phạm hành lang bảo vệ công trình nếu hình thành trước ngày 01/7/2004 hoặc từ ngày 01/7/2004 đến trước ngày 01/7/2014. Tài sản của hộ bà Năm hình thành năm 2017 (sau ngày 01/7/2014), do đó không đủ điều kiện bồi thường hay hỗ trợ. Ngoài ra, trong quá trình làm việc, bà Năm có ý kiến thời gian xây dựng lán đang được xác định không đúng, tài sản đó do bà tạo lập, xây dựng khoảng tháng 3 năm 2015 và đã nâng cấp tu sửa nhiều lần, khi được hỏi đề nghị cung cấp tài liệu minh chứng thời điểm hình thành thì bà Năm cho biết chỉ thuê thợ làm, không có giấy tờ, hóa đơn thể hiện thời điểm xây dựng.

Việc Hội đồng bồi thường phê duyệt phương án áp giá bồi thường tài sản bằng 0 đồng là hoàn toàn đúng quy định pháp luật. Vì vậy, nội dung khiếu nại này của bà Năm là không có cơ sở.

2.3. Về Thông báo yêu cầu tháo dỡ tài sản số 717/TB-UBND ngày 22/7/2026

Do diện tích đất thu hồi là đất hành lang giao thông và các tài sản trên đất không đủ điều kiện được bồi thường, hỗ trợ theo quy định nêu trên, việc ban

hành Thông báo số 717/TB-UBND nhằm giải phóng mặt bằng, bàn giao đất sạch cho đơn vị thi công dự án là đúng thủ tục và cần thiết. Qua quá trình vận động, thuyết phục, gia đình bà Năm đã đồng thuận ký phương án, biên bản bàn giao đất và đề nghị UBND xã hỗ trợ tháo dỡ tài sản. Vì vậy, nội dung khiếu nại này của bà Năm là không có cơ sở.

3. Kết quả đối thoại

Ngày 24/9/2026, Chủ tịch UBND xã Cẩm Giàng và Tổ xác minh khiếu nại tổ chức buổi đối thoại với người khiếu nại. Tại buổi đối thoại bà Nguyễn Thị Năm vẫn cho rằng phần diện tích tính từ ranh giới giải phóng mặt bằng đến ranh giới cách tim đường 9 m, với diện tích 15,1 m² là đất ở của hộ gia đình nhưng không cung cấp được thêm tài liệu, chứng cứ.

Từ những căn cứ trên; kết quả xác minh của Tổ xác minh và ý kiến thống nhất tại buổi đối thoại giải quyết khiếu nại.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Không công nhận toàn bộ nội dung khiếu nại (lần đầu) của bà Nguyễn Thị Năm đối với Quyết định thu hồi đất số 950/QĐ-UBND ngày 21/7/2026, Quyết định phê duyệt phương án bồi thường số 835/QĐ-UBND ngày 26/6/2026 và Thông báo tháo dỡ tài sản số 717/TB-UBND ngày 22/7/2026 của Chủ tịch UBND xã Cẩm Giàng.

Giữ nguyên các văn bản hành chính nêu trên của Chủ tịch UBND xã Cẩm Giàng liên quan đến hộ bà Nguyễn Thị Năm và ông Nguyễn Đức Nhã.

Điều 2. Trong thời hạn quy định của Luật Khiếu nại, nếu bà Nguyễn Thị Năm không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại này thì có quyền khiếu nại lần hai (hoặc cơ quan cấp trên có thẩm quyền) hoặc khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án nhân dân theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

Điều 3. Chánh văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng phòng Kinh tế xã, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư xã Cẩm Giàng, các tổ chức, cá nhân có liên quan và bà Nguyễn Thị Năm chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận*:**
- Như Điều 3;
- UBND TP (b/c);
- Thanh tra TP, Sở NNMT (b/c);
- Thường trực Đảng ủy;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT, HS.

CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ CẨM GIÀNG T.P HẢI PHÒNG

Nguyễn Quang Sáng